|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**TRƯỜNG DU LỊCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TB-VDTNCDL | *Đà Nẵng, ngày 17 tháng 02 năm 2022* |
|  |  |

**THÔNG BÁO**

**Nội dung và yêu cầu của Khóa luận Tốt nghiệp**

**1. Mục đích yêu cầu của Khóa luận tốt nghiệp**

**1.1. Mục đích**

Thực hiện mục tiêu đào tạo và phương châm giáo dục gắn lý luận với thực hành, đợt thực tập tốt nghiệp của sinh viên năm cuối hệ Đại học chính quy, Cao đẳng chính quy & Liên thông chính quy nhằm giúp sinh viên vận dụng tốt kiến thức đã học một cách tổng hợp để giải quyết các vấn đề, các tình huống thực tế tại đơn vị thực tập; nắm chắc các nghiệp vụ ở Cơ quan/doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch mà sinh viên đến thực tập.

Khóa luận tốt nghiệp (KLTN) là một khâu quan trọng trong chương trình đào tạo đại học, nhằm giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học trong những năm ở trường để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạt động quản lý, kinh doanh tại các Cơ quan/doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch mà sinh viên đến thực tập phù hợp với chuyên ngành học.

**1.2. Yêu cầu**

***1.2.1. Về chuyên môn***

- Thu thập thông tin và nắm bắt chính xác tình hình thực tế tại các đơn vị thực tập khi viết KLTN.

- Số liệu thu thập để phân tích phải chính xác, trung thực ít nhất là trong phạm vi 3 năm liền kề so với năm thực tập. Số liệu sử dụng phải có tính thời sự, tính pháp lý, đảm bảo được độ tin cậy và gắn liền với yêu cầu của đề tài thực hiện. *(Ngoài ra, tùy theo từng chuyên ngành và nội dung của Khóa luận, Giảng viên hướng dẫn (GVHD) có thể điều chỉnh yêu cầu về số liệu cho phù hợp)*.

- Thông tin về doanh nghiệp được sử dụng trong đề tài phải phản ánh chính xác và đúng thực tế.

- Vận dụng kiến thức chuyên môn đã học giải quyết những vấn đề thực tế tại đơn vị thực tập.

- Thực hiện nghiêm túc những yêu cầu về nội dung đề tài.

- Sinh viên trực tiếp tham gia thực hiện các hoạt động được phân công tại doanh nghiệp, chú trọng vào những nội dung công việc đang nghiên cứu; nắm bắt quá trình hoạt động, rèn luyện tư duy khoa học, lập luận và trình bày một cách có hệ thống các vấn đề nghiên cứu trong KLTN. Qua đó, đề xuất các giải pháp/biện pháp để giải quyết các vấn đề nghiên cứu một cách cụ thể, rõ ràng, logic và mang tính khoa học.

- Kết thúc kỳ thực tập tốt nghiệp, sinh viên phải hoàn thành KLTN với đầy đủ nội dung theo quy định, đạt yêu cầu của GVHD và Bảo vệ thành công trước Hội đồng chấm KLTN.

***1.2.2. Về trách nhiệm của sinh viên***

- Phải tự liên hệ tìm địa điểm thực tập. Sau khi được đơn vị đồng ý cho thực tập, sinh viên phải nộp về Viện bản photo giấy giới thiệu đã được cơ quan thực tập ký đồng ý. Sinh viên nộp lệ phí thực tập trước khi đi thực tập, trên cơ sở đó Viện sẽ mời GVHD sinh viên.

- Lựa chọn đề tài làm KLTN (có xác nhận của GVHD) để đăng ký với Viện ĐT&NC (theo mẫu có trên website của Viện ĐT&NC Du lịch).

- Viện ĐT&NC Du lịch sẽ thành lập Hội đồng chuyên môn để rà soát lại tên đề tài. Nếu những tên đề tài nào không đảm bảo yêu cầu khoa học/ hoặc có sự trùng lặp đề tài trong cùng một đơn vị thực tập, Hội đồng sẽ thông báo trực tiếp cho sinh viên để sinh viên liên hệ với GVHD tiến hành đăng ký lại tên đề đề tài mới hoặc chỉnh sửa tên đề tài theo ý kiến của Hội đồng.

- Trên cơ sở đề cương KLTN, mỗi sinh viên thực tập phải lập kế hoạch thực tập toàn đợt, lịch trình và nội dung thực tập từng ngày trong mỗi tuần, được GVHD ký duyệt để thực hiện và sinh viên phải ghi nhật ký thực tập. Cuối mỗi tuần, GVHD xem nhật ký thực tập của sinh viên, ghi nhận xét và các yêu cầu sinh viên cần làm trong tuần tới.

- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ thực tập theo quy định.

- Trong thời gian thực tập phải tuân thủ kế hoạch thực tập và yêu cầu của GVHD. Thực hiện đúng nội quy do Trường Đại học Duy Tân, Viện ĐT&NC Du lịch và đơn vị thực tập yêu cầu.

- Nêu cao tinh thần tự giác, độc lập và sáng tạo trong khi thực hiện nhiệm vụ thực tập. Thường xuyên tiếp thu ý kiến của cán bộ thực tế tại đơn vị thực tập và GVHD về những vấn đề mà bản thân quan tâm. Hoàn thành tốt các yêu cầu thực tập, thực hiện đúng nội dung chuyên môn.

- Hoàn thành tốt các yêu cầu thực tập, thực hiện đúng nội dung chuyên môn.

- Kết thúc đợt thực hiện KLTN sinh viên phải hoàn thành báo cáo KLTN theo đề cương hướng dẫn, có nhận xét, chữ ký và đóng dấu xác nhận của lãnh đạo đơn vị (có thẩm quyền) mà sinh viên đến thực tập. GVHD nhận xét đánh giá kết quả thực tập của sinh viên (theo mẫu riêng) và nếu báo cáo thực tập đạt yêu cầu thì tổ chức tổ chức cho sinh viên báo cáo trước hội đồng bảo vệ KLTN theo quy định của Trường.

- Sinh viên chỉ được phép tham khảo những Chuyên đề hoặc Khóa luận của các khóa trước, không được phép sao chép (việc tham khảo tài liệu cần tuân theo chuẩn của APA, sinh viên đã học trong học phần Phương pháp luận PHI 100). Nếu vi phạm, sinh viên sẽ nhận điểm 0 (không điểm) cho KLTN.

**Lưu ý:** Sinh viên có thể tham khảo KLTN tại Thư viện của Trường (Tầng 6 – Cơ sở 209 Phan Thanh, TP Đà Nẵng).

**2. Hướng dẫn kết cấu, nội dung và cách trình bày của KLTN**

**2.1. Về kết cấu**

 ***Gồm các phần theo thứ tự sau:***

**Bố cục:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN MỤC** | **HƯỚNG DẪN NỘI DUNG** |
| 1 | Trang bìa cứng KLTN | Trang bìa được đóng bìa mềm, in chữ đủ dấu tiếng Việt **(xem Phụ lục 01)**. Lưu ý: Sau khi đã bảo vệ và chỉnh sửa KLTN xong thì SV mới đóng 1 quyển in bìa cứng chữ nhũ và nộp về Thư viện của Trường. |
| 2 | Trang phụ bìa | (Giống Trang bìa, in trên giấy in trắng).(**Xem phụ lục 01)** |
| 3 | Lời cám ơn | (nếu có, không quá 1 trang đánh máy, không đánh số trang): Tác giả bày tỏ tình cảm của mình đối với những cá nhân, tập thể và những ai liên quan đã hướng dẫn giúp đỡ, cộng tác và tài trợ kinh phí trong quá trình thực hiện KLTN (Tác giả ghi ngày tháng năm hoàn thành, ký và ghi rõ họ tên). |
| 4 | Lời cam đoan | (không quá 01 trang đánh máy, không đánh số trang): “Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và kết quả nghiên cứu trong KLTN này là trung thực và không trùng lặp với các đề tài khác” (Tác giả ký tên) |
| 5 | Mục lục | Mô tả các đề mục của KLTN và đánh số trang cho từng đề mục trong từng phần. **(xem Phụ lục 04)***(Ghi chú: Mục lục không đóng khung)* |
| 6 | Danh mục các chữ viết tắt | (nếu có - Không đánh số trang) **(xem Phụ lục 05)** |
| 7 | Danh mục các bảng, biểu | Nếu có - Không đánh số trang; **(xem Phụ lục 06)** |
| 8 | Danh mục hình ảnh - Sơ đồ | (nếu có - Không đánh số trang) **(xem Phụ lục 07)** |
| 9 | CHƯƠNG 1: MỞ ĐẦU | (bắt đầu đánh số trang, độ dài khoảng 4 – 6 trang)  |
| Giới thiệu khái quát: + Mục tiêu nghiên cứu, lý do chọn đề tài (nên theo hướng: Phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có hoặc những vấn đề còn tồn tại của cơ quan/ doanh nghiệp cần phải khắc phục liên quan mật thiết đến đề tài, từ đó làm rõ lý do chọn đề tài, ý nghĩa khoa học, tính cấp thiết và tính khả thi của đề tài) gồm+ Đối tượng & phạm vi nghiên cứu (thực trạng của vấn đề nghiên cứu)+ Tính cấp thiết của đề tài + Kết cấu của Khóa luận tốt nghiệp |
| *Lưu ý:* + Phần này chỉ đề cập đến những nội dung có liên quan trực tiếp đến đề tài được chọn, không đi quá xa vào các lĩnh vực không liên quan. Đối với các nhận định, tác giả cần đưa ra cơ sở và lập luận rõ ràng (có minh chứng). |
| 10 | CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI | Trình bày những nội dung lý luận chính mà đề tài đã chọn. Nội dung này được trích dẫn từ giáo trình và sách tham khảo, các bài báo khoa học từ Scholar Google. Một cơ sở lý luận đạt yêu cầu phải phản ảnh lý luận liên quan đến đề tài một cách cơ bản và toàn diện nhất. Đây được xem là cơ sở để tác giả thực hiện việc phân tích tình hình và đề xuất giải pháp/biện pháp (lịch sử nghiên cứu vấn đề) |
| Yêu cầu khi trình bày nội dung về lý luận sinh viên cần chú ý tính logic; nội dung khoảng từ 10 - 15 trang giấy A4. ***Trích dẫn cơ sở lý luận theo mẫu của APA 7*** |
| 11 | CHƯƠNG 3: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU | Phương pháp nghiên cứu: định lượng, định tính, hoặc cả haiCho phép sử dụng phương pháp quy nạp hoặc diễn dịch và áp dụng một số phương pháp thống kế tổng hợp khác (hybrid methodologies)3.1. Thiết kế nghiên cứu (Research Design)- Sinh viên phải trình bày được sơ đồ thiết kế các bước làm khoá luận3.2. Phương pháp thu thập dữ liệu (Data Collection Methods)3.4. Quy trình lấy mẫu và đại diện mẫu (Population and Sampling Procedures)3.5. Kỹ thuật phân tích dữ liệu (Data Analysis Technique)3.6. Độ tin cậy và tính hợp lệ (Reliability and Validity)3.7. Khuôn khổ nghiên cứu (Research Framework)*+ Nội dung của Chương 2 khoảng từ 3 - 4 trang giấy A4.* |
| 12 | CHƯƠNG 4: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU | Nêu rõ các kết quả nghiên cứu sau khi phân tích dữ liệu. Nội dung của Chương 4 khoảng từ 7- 10 trang giấy A4. |
| 13 | CHƯƠNG 5: THẢO LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ | Thảo luận những kết quả của KLTN một cách ngắn gọn, có lời bàn và bình luận về vấn đề Nghiên cứu tìm thấy. Khuyến nghị về kết quả nghiên cứu và đề cập mở cho các nghiên cứu khác.*+ Nội dung của Chương 5 khoảng từ 5 - 7 trang giấy A4.* |
| 14 | TÀI LIỆU THAM KHẢO | Theo quy cách APA 7 cho mục này. |
| 15 | PHỤ LỤC | (Các bảng biểu minh họa (nếu có) - Đánh số trang riêng): Phần này bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc bổ trợ cho nội dung KLTN như số liệu, mẫu biểu, tranh ảnh,... Nếu KLTN sử dụng những câu trả lời cho một bản câu hỏi thì bản câu hỏi mẫu này phải được đưa vào phần Phụ lục ở dạng nguyên bản đã dùng để điều tra, thăm dò ý kiến; không được tóm tắt hoặc sửa đổi. Các tính toán mẫu trình bày tóm tắt trong bảng biểu cũng cần nêu trong Phụ lục của KLTN. Phụ lục không được dài hơn phần chính của KLTN. |
| 16 | Nhận xét của cơ quan thực tập  | Nhận xét về thái độ, tính kỷ luật, số liệu minh chứng; Người nhận xét ký tên, ghi rõ Họ tên, chức vụ và đóng dấu). **(xem phụ lục 09)** |
| 17 | **Lưu ý:** * **Không được đạo văn quá 30%** - Viện ĐT&NC Du lịch sẽ kiểm tra các bài nộp về bằng Turnitin (không kể trích dẫn dùng dấu ngoặc kép và tài liệu tham khảo).
* Nhận xét của GVHD, nhận xét của GVPB theo mẫu của Viện ĐT&NC ban hành không đính kèm vào Khóa luận (Đối với KLTN).
 |

Ví dụ:

**Hướng dẫn trình bày nội dung**

**MỞ ĐẦU**

(in hoa, đậm,cỡ chữ 14)

Nội dung: ( cỡ chữ 12)

**CHƯƠNG 1: TÊN CHƯƠNG**

(Căn giữa, In hoa, đậm, cỡ chữ 14)

**1.1.(in đậm, đứng, cỡ chữ 12)**

Nội dung: (cỡ chữ 12)

**1.1.1(in đậm, đứng , cỡ chữ 12)**

Nội dung: (cỡ chữ 12)

**CHƯƠNG 2: TÊN CHƯƠNG**

(Căn giữa, In hoa, đậm, cỡ chữ 14)

**2.1.(in đậm, đứng, cỡ chữ 12)**

Nội dung: (cỡ chữ 12)

**2.1.1. (in đậm, đứng, cỡ chữ 12)**

Nội dung: (cỡ chữ 12)

**KẾT LUẬN**

(cách 1 dòng, căn giữa, in hoa, đậm, cỡ chữ 14)

Nội dung: (cỡ chữ 12)

**PHỤ LỤC**

(in hoa, đậm,cỡ chữ 14, căn giữa)

Nội dung: (cỡ chữ 12)

**CHÚ Ý: Tất cả các tiêu đề của chương đều đặt ở chính giữa, đầu trang.**

**2.2. Hình thức trình bày**

- Độ dài của KLTN: 60 trang (có thể ± 10%) được trình bày trên giấy A4 (không kể các biểu mẫu, phần phụ lục).

- Font: Times New Roman

- Cỡ chữ: 12 của hệ soạn thảo Winword hoặc tương đương; mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo dãn khoảng cách giữa các chữ.

- Cách dòng: double

- Cách lề trên, dưới, phải: 2 cm

- Cách lề trái: 3,5 cm

- Không trang trí trên đầu và cuối mỗi trang (phần header và footer).

- Chỉ số trang (page number) đặt ở góc trên bên phải của trang. *Trang 1 là trang đầu tiên của phần Mở đầu, trang được đánh số cuối cùng là Kết luận***.**

- Không lạm dụng dấu ngoặc kép để sao chép các khái niệm, hoặc lý luận được phát biểu khi không cần thiết, không có mục đích cụ thể.

 - Khi trích dẫn nguyên văn phải thêm dấu hai chấm trước câu nói hoặc suy nghĩ đó.

**- Tiểu mục:** Số thứ tự của chương, mục và tiểu mục được đánh số bằng số Arập, không dùng số La mã. Các mục và tiểu mục được đánh số bằng các nhóm hai hoặc ba chữ số cách nhau một dấu chấm: số thứ nhất chỉ số chương; số thứ hai chỉ số mục; số thứ ba chỉ số tiểu mục.

Các tiểu mục của KLTN được trình bày và đánh số thành nhóm số, nhiều nhất gồm bốn chữ số với số thứ nhất chỉ số chương (ví dụ 3.1.2.1 chỉ tiểu mục 1 nhóm tiểu mục 2 mục 1 chương 3). Tại mỗi nhóm tiểu mục phải có ít nhất hai tiểu mục, nghĩa là không thể có tiểu mục 2.1.1 mà không có tiểu mục 2.1.2 tiếp theo.

Ví dụ: Chương 1.

1.1.

1.1.1.

1.1.2.

...............

 1.2.

 1.2.1.

**- Bảng biểu, hình vẽ, phương trình (xem phụ lục 08):** tham khảo quy định kiểu trích dẫn APA.

* **Tất cả nguồn đều để góc dưới tay trái của bảng biểu, hình vẽ, sơ đồ, biểu đồ,... (chữ nguồn in nghiêng)**
* Mọi đồ thị, bảng biểu lấy từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ (ví dụ *(Nguồn:* Bộ Khoa học Công nghệ 2016*)*).
* Không yêu cầu chú thích đơn vị tính: đơn vị tính thể hiện ngay trong bảng, biểu đồ,…
* Nếu có bảng biểu, hình vẽ trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang, nhưng nên hạn chế trình bày theo cách này.
* Nguồn được trích dẫn phải được liệt kê chính xác trong danh mục tài liệu tham khảo.
* Đầu đề của bảng biểu, hình vẽ, sơ đồ đều ghi phía trên bảng góc trái. **(Xem hướng dẫn tại Phụ lục 08)**
* Thông thường, những bảng ngắn và đồ thị nhỏ phải đi liền với phần nội dung đề cập tới các bảng và đồ thị này ở lần thứ nhất. Các bảng dài có thể để ở những trang riêng nhưng cũng phải tiếp theo ngay phần nội dung đề cập tới bảng này ở lần đầu tiên.
* Trong KLTN, các hình vẽ phải đánh số và ghi đầy đủ đầu đề, cỡ chữ phải bằng cỡ chữ sử dụng trong văn bản KLTN. Khi đề cập đến các bảng biểu và hình vẽ phải nêu rõ số của hình và bảng biểu đó (ví dụ “... được nêu trong bảng 4” hoặc “(xem hình 3)” mà không được viết “... được nêu trong bảng dưới đây” hoặc “trong đồ thị của X và Y sau”.
* Việc trình bày phương trình toán học trên một dòng đơn hoặc dòng kép là tuỳ ý, tuy nhiên phải thống nhất trong toàn KLTN. Khi ký hiệu xuất hiện lần đầu tiên thì phải giải thích và đơn vị tính phải đi kèm ngay trong phương trình có ký hiệu đó.

**- Viết tắt:**

* Không lạm dụng việc viết tắt trong KLTN.
* Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong KLTN.
* Không viết tắt những cụm từ dài, những mệnh đề; không viết tắt những cụm từ ít xuất hiện trong KLTN.
* Nếu cần viết tắt những từ, thuật ngữ, tên các cơ quan, tổ chức... thì được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm theo chữ viết tắt trong ngoặc đơn.
* Nếu KLTN có nhiều chữ viết tắt thì phải có bảng danh mục các chữ viết tắt (xếp theo thứ tự ABC) ở phần đầu KLTN.

|  |
| --- |
| ***Mẫu bảng chữ viết tắt*:**- UNWTO: *World Tourism Organization* - Tổ chức Du lịch Thế giới  |

**2.3. Cách trích dẫn tài liệu tham khảo**

 Khóa luận có thể trích dẫn theo qui định Quốc tế (Harvard, APA,…). Sinh viên chỉ sử dụng một kiểu trích dẫn duy nhất cho toàn bộ khóa luận.

Link tham khảo quy định chuẩn APA tại đây :

**https://libguides.jcu.edu.au/apa/in-text?fbclid=IwAR3Uk1mbtFK2H3qbJgx\_zurNmTIaiDlsfoJsTC-hrQ8kaJlEfOd0ueTERyA#s-lg-box-21191617**

1. **Yêu cầu trước khi nộp bài, tài liệu đi kèm**
	1. **Chuẩn bị slides để bảo vệ trước Hội đồng chấm KLTN:**

Sinh viên phải tự chuẩn bị slides báo cáo bằng Powerpoint theo hướng dẫn của GVHD với thời lượng trình bày trước Hội đồng chấm KLTN, **thời gian trình bày không quá 10 phút**. Yêu cầu cầu trình bày đối với slides không được quá nhiều chữ. Cỡ chữ trong slides phải **từ cỡ chữ 32 trở lên**. Khuyến khích sinh viên báo cáo bằng Tiếng Anh. Riêng sinh viên các chuyên ngành PSU phải báo cáo KLTN hoàn toàn bằng tiếng Anh.

**3.2.** **Cuốn tóm tắt của Khóa luận tốt nghiệp:**

+ Cuốn tóm tắt của KLTN là một tác phẩm độc lập và trọn vẹn. **(xem phụ lục 03)**

+ Cuốn tóm tắt Khoá luận có kích cỡ của tờ giấy khổ A5 (148 x 210 mm), có nội dung được trình bày tối đa trong 24 trang (không kể bìa) và in trên hai mặt giấy.

+ Cuốn tóm tắt phải phản ánh trung thực kết cấu, bố cục và nội dung của Khóa luận (cuốn toàn văn), không được tẩy xóa. Trong cuốn tóm tắt chỉ trình bày nội dung (tóm tắt) của các phần chính của khoá luận: Mở đầu, các chương và Kết luận. Có thể tóm lược nội dung của phần “Mở đầu” nhưng cấu trúc của phần này (các nội dung cơ bản) phải giống như trong cuốn toàn văn. Phần “Kết luận” phải có đầy đủ nội dung như trong cuốn toàn văn. Có thể không đưa vào cuốn tóm tắt nội dung của một đề mục nào đó nhưng tất cả các đề mục phải được thể hiện đầy đủ. Có thể chỉ đưa vào trong cuốn tóm tắt một số bảng biểu, hình vẽ và công thức chính, quan trọng, nhưng chúng phải có số thứ tự giống như trong cuốn toàn văn. Các bảng biểu trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang.

+ Sử dụng chữ (font) thuộc mã UNICODE, kiểu chữ chân phương, dễ đọc với cỡ chữ 11 của loại chữ Times New Roman hoặc tương đương.

+ Dãn dòng đặt ở chế độ “Exactly 17 pt”.

+ Lề trên, lề dưới, lề trái và lề phải của trang soạn thảo đều rộng 2 cm.

+ Số trang được đánh ở giữa, phía trên đầu mỗi trang giấy.

+ Kiểu trình bày đối với các đề mục không cùng cấp phải khác nhau và các đề mục cùng cấp phải có kiểu trình bày giống nhau trong toàn bộ cuốn tóm tắt.

+ Trang Bìa tóm tắt KLTN **(xem Phụ lục 03).**

**3.3.** **Quy định về số lượng quyển và quy trình nộp bài về thư viện**

 ***3.3.1. Số lượng quyển nộp về văn phòng Viện***

- Số lượng quyển phải nộp về Viện ĐT&NC Du lịch: Bao gồm **2 quyển chính** (đóng bìa mềm) **và 3 quyển tóm tắt, 01 quyển nhật ký thực tập**. Sinh viên phải ký tên vào danh sách khi nộp KLTN về Viện ĐT&NC.

***3.3.2. Quy trình nộp bài về Thư viện***

- Sau khi bảo vệ KLTN trước Hội đồng chấm KLTN xong, sinh viên cần chỉnh sửa nội dung của KLTN theo góp ý của Hội đồng chấm (theo biên bản của Hội đồng chấm; Sinh viên liên hệ nhận Biên bản tại Văn phòng Viện ĐT&NC), thông qua ý kiến xác nhận đã chỉnh sửa KLTN của GVHD (ký, ghi rõ Họ tên) sinh viên nộp về thư viện bao gồm:

**+ 01 quyển khóa luận Bìa cứng in chữ nhũ**

+ **01 đĩa CD-ROM**

+ **01 quyển tóm tắt**

- Hình thức:

- **01 quyển khóa luận Bìa cứng in chữ nhũ** Bản in của quyển Khóa luận trình bày theo format quy định (Xem Phụ lục 01)

 - **01 đĩa CD-ROM** **(xem phụ lục 02)** Đĩa CD-ROM phải lưu trữ file nội dung toàn văn của quyển Khóa luận, Luận văn và Luận án. Nội dung toàn văn bao gồm: Trang bìa, mục lục, nội dung,…và phải được ghép chung trong 1 file Word theo đúng trình tự bản in đã nộp;

 ***Đĩa CD – ROM chứa các file sau:***

* + 1. File nội dung toàn văn của Khóa luận
	+ 2. File tóm tắt nội dung toàn văn của Khóa luận.
	+ 3. File slide trình bày Khóa luận.
	+ 4. Folder chứa các file khác (Nếu có).

 Chất lượng đĩa CD-ROM phải đảm bảo sử dụng được. Nhãn đĩa CD-ROM phải dán bằng giấy Decan (không dùng các loại hồ, keo dán để dán nhãn), phải ghi đầy đủ các thông tin theo mẫu nhãn đĩa bên dưới.

**- 01 cuốn tóm tắt** theo quy định tóm tắt

***3.3.3.Địa điểm nộp:***

- Sinh viên sau khi nộp bài về văn phòng Viện, sẽ gửi thêm files nộp chính thức về Viện ĐT&NC qua E-Mail: students@dtu-hti.edu.vn

+ Nộp Khóa luận bài cuối cùng: Thư viện cơ sở Quang Trung (P.601)

***LƯU Ý:*** Học viên, sinh viên sẽ được cấp Giấy Biên nhận sau khi nộp đầy đủ bản cứng và bản mềm khóa luận theo đúng mẫu quy định về Thư viện. Giấy Biên nhận là một trong những điều kiện đảm bảo để làm thủ tục tốt nghiệp tại Viện, sinh viên mang giấy biên nhận theo nộp về văn phòng Viện để hoàn tất thủ tục nhận bằng khi có thông báo từ Viện. Nếu chưa có giấy xác nhận của Thư viện, văn phòng Viện sẽ không xử lý các hồ sơ nhận bằng tốt nghiệp

**3.4. Lưu ý đối với KLTN của chương trình PSU**

KLTN của chương trình PSU sẽ bao gồm 2 phần như sau:

+ Phần 1: Làm đúng theo những yêu cầu ở Mục 2 của thông báo này (bằng Tiếng Việt).

+ Phần 2: Sinh viên làm Tóm tắt KLTN và chuẩn bị bài báo cáo (powerpoint) bằng Tiếng Anh.

**4. Quy định về đánh giá KLTN**

- Điểm đánh giá của GVHD chiếm **30%**. GVHD sẽ đánh giá dựa trên các tiêu chí với trọng số như sau: thái độ: 20%; hình thức: 10%; nội dung: 70%

- Điểm đánh giá giảng viên phản biện và của Hội đồng chiếm **70%**.

- Sinh viên sẽ nhận điểm F nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

 + Không tham gia bảo vệ KLTN.

 + Điểm tổng kết KLTN dưới 5,5 (thang điểm 10).

 + Điểm chấm của Hội đồng chấm KLTN dưới 5,5 (thang điểm 10).

 + Vi phạm nội quy thực tập tốt nghiệp.

**5. Quy định về xử lý vi phạm sao chép**

**5.1 Những hình thức vi phạm**

Sử dụng các đoạn văn, thông tin, hình ảnh từ công trình nghiên cứu của cá nhân và tổ chức khác đưa vào KLTN của mình mà không chỉ rõ nguồn gốc trích dẫn hoặc trích dẫn không đúng theo quy định Mục 2.3.

Trích dẫn một hay nhiều công trình nghiên cứu của cá nhân và tổ chức của người khác để hình thành KLTN của mình (có dung lượng chiếm quá 30% nội dung KLTN trở lên) dù có thực hiện đúng quy định về nguồn gốc trích dẫn.

**5.2 Xử lý vi phạm**

Nếu sinh viên vi phạm quy định trên, sẽ bị **điểm 0** (Không) và hủy bỏ kết quả bảo vệ KLTN.

**6 . Hướng dẫn các mẫu bìa**

*Mẫu trang Bìa KLTN chính, trang bìa phụ, nhãn đĩa CD-ROM, trang Bìa tóm tắt KLTN, danh mục Bảng biểu, danh mục viết tắt, danh mục nhận xét của doanh nghiệp thực tập (xem phần phụ lục 01, 02, 03,04,05,06,07,08 và 09 của Thông báo này).*

***Lưu ý:*** Mọi vấn đề thắc mắc đối với các chi tiết về quy định Khoá luận này, sinh viên đọc kỹ theo đường link APA ở trên để thực hiện bài đúng chuẩn.

**KT. VIỆN TRƯỞNG**

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**TS. BÙI KIM LUẬN**

**Phụ lục 01**: **BÌA KLTN CÓ IN CHỮ NHŨ KHÔNG LÀM KHUNG VIỀN (khổ 210 x 297 mm- bìa màu xanh)**

***(Mẫu bìa dùng cho khóa luận tốt nghiệp khi in nộp Thư viện)***

 (Chỉ đóng bìa nhũ sau khi đã bảo vệ và chỉnh sửa KLTN)

**Phần gáy**

**Trang bìa nhũ**

**Trang bìa phụ**

 **HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN** \* **TÊN ĐỀ TÀI KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP** \* **NĂM 20**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**TRƯỜNG DU LỊCH**

 **(chữ hoa, 16pt, đậm, căn giữa)**

 ****

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**(chữ hoa, 18pt, đậm, căn giữa)**

**<TÊN ĐỀ TÀI KLTN>**

**(chữ hoa, 16pt, đậm, căn giữa)**

 **Chuyên ngành: <Tên chuyên ngành>**

**(chữ thường, 14pt, đậm, căn giữa)**

**GVHD: < TÊN GIẢNG VIÊN >**

**SVTH: < TÊN SINH VIÊN >**

**LỚP: < TÊN LỚP >**

**MSSV: < MÃ SỐ SINH VIÊN >**

**(chữ in hoa, đậm, cỡ chữ 14)**

**ĐÀ NẴNG, 20 <hai số cuối của năm bảo vệ KLTN> (chữ hoa, 16pt, đậm, căn giữa)**

 **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

 **TRƯỜNG DU LỊCH**

 **(chữ hoa, 16pt, đậm, căn giữa)**

 ****

 **<HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN>**

 **(chữ thường, 16pt, đậm, căn giữa)**

 **<TÊN ĐỀ TÀI KLTN>**

 **(chữ hoa, 18pt, đậm, căn giữa)**

 **KHÓA LUẬN CỬ NHÂN <Tên ngành học>**

**(chữ hoa, 16pt, đậm, căn giữa)**

 **ĐÀ NẴNG, 20 <hai số cuối của năm bảo vệ KLTN>**

 **(chữ hoa, 16pt, đậm, căn giữa)**

***(Mẫu bìa chính dùng khi bảo vệ Khóa luận -in bài nộp về văn phòng Viện- bìa màu trắng)***

***Ghi chú: - Bìa chính in giấy cứng***

 ***- Bìa phụ y bìa chính in giấy thường***

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**TRƯỜNG DU LỊCH**

(in hoa, đậm, cỡ chữ 14, căn giữa, dãn 1,5 lines)

****

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

(in hoa, đậm, cỡ chữ 33, căn giữa, dãn 1,5 lines)

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP………**

(Chỉ viết tên đề tài in hoa, đậm, cỡ chữ 18-23, căn giữa, dãn 1,5 lines)

**CHUYÊN NGÀNH: ……………………….**

**GVHD :**

**SVTH :**

**LỚP :**

**MSSV :**

(in hoa, đậm, cỡ chữ 14, căn giữa, dãn 1,5 lines)

*(Yêu cầu ghi đầy đủ học hàm, học vị của GVHD: PGS.TS, TS, ThS.)*

**Đà Nẵng, Năm ….**

(in đậm, cỡ chữ 14, căn giữa)

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**TRƯỜNG DU LỊCH**

****

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP………**

**CHUYÊN NGÀNH:**

**GVHD :**

**SVTH :**

**LỚP :**

**MSSV :**

**Đà Nẵng, Năm**

**Phụ lục 02:** **QUY ĐỊNH NHÃN ĐĨA CD-ROM**



**Phụ lục 03**: TRANG BÌA TÓM TẮT KLTN (khổ 140 x 200 mm)

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**TRƯỜNG DU LỊCH**

****

**TÓM TẮT**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**ĐỀ TÀI:**

**..........................................................................................**

**..........................................................................................**

**..........................................................................................**

**GVHD: ThS. (TS.) .........................**

**SVTH: .....................................**

**MSSV: .....................................**

**LỚP : .....................................**

Đà Nẵng, Năm ….

MẶT TRONG (TRANG 2) CỦA BÌA CUỐN TÓM TẮT KLTN

Công trình được hoàn thành tại trường

**ĐẠI HỌC DUY TÂN**

Người hướng dẫn khoa học: ……………………

Người phản biện: ...................................................

Khóa luận sẽ được bảo vệ tại Hội đồng chấm KLTN

 họp tại Trường Đại học Duy Tân,

vào hồi ..... giờ ..... ngày ... tháng ... năm 20....

Có thể tìm hiểu KLTN tại Thư viện

**Trường Đại học Duy Tân**

**Phụ lục 04:** *(Ghi chú: Mục lục không đóng khung)*

**MỤC LỤC**

(In hoa, đậm,đứng, cỡ chữ 14)

**LỜI MỞ ĐẦU**(in hoa, đậm,đứng, cỡ chữ 14)

**CHƯƠNG 1.**(in hoa, đậm,đứng, cỡ chữ 14)

**1.1.** (in đậm, đứng, cỡ chữ 12)

**1.1.1.**(in đậm, đứng, cỡ chữ 12)

**1.1.2.**(in đậm, đứng, cỡ chữ 12)

**1.2.**(in đậm, đứng, cỡ chữ 12)

***Chú ý: Mục lục chỉ để đến mục 3 nhỏ (ví dụ: 1.1.1), không để 4 mục (ví dụ 1.1.1.1)***

**Phụ lục 05:** *(Ghi chú: Có thể đóng khung hoặc không)*

|  |
| --- |
| **DANH MỤC VIẾT TẮT**( in hoa, đậm, cỡ chữ 14, căn giữa ) |
| **Ký hiệu viết tắt**( in đậm, cỡ chữ 12)VND( cỡ chữ 12) | **Tên đầy đủ**( in đậm, cỡ chữ 12)Việt Nam Đồng(cỡ chữ 12) |

**Phụ lục 06:** *(Ghi chú: Không đóng khung)*

**DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU**

(in hoa, đậm, cỡ chữ 14)

Bảng 1.1 (cỡ chữ 12)……………………………………………………Trang

**Phụ lục 07:** *(Ghi chú: Không đóng khung)*

**DANH MỤC HÌNH ẢNH, SƠ ĐỒ**

(in hoa, đậm, cỡ chữ 14)

Hình 1.1 (cỡ chữ 12)……………………………………………………Trang

**Phụ lục 08:**

**Ví dụ 1:**

**Bảng/ Hình ảnh/ Sơ đồ/ Biểu đồ (số thứ tự, không cần ghi số chương)**

*Tên bảng*

(in nghiêng, cỡ chữ 12)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số lượng khách**(in đậm, cỡ chữ 12) | **Năm 2019**(in đậm, cỡ chữ 12, căn giữa) | **Năm 2020**(in đậm, cỡ chữ 12, căn giữa) |
| Quốc tế ( cỡ chữ 12, căn góc trái) |  |  |
| Nội địa ( cỡ chữ 12, căn góc trái) |  |  |

*Nguồn:..*

(chữ nguồn in nghiêng)

 **Ví dụ:**



**Phụ lục 09:**

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CỦA DOANH NGHIỆP**

Họ và tên sinh viên: …………………………………………………………………

Lớp:…………………………………………………………………………………..

MSSV: ( viết đầy đủ) ………………………………………………………………..

Chuyên ngành: ………………………………………………………………………

Đơn vị thực tập:………………………………………………………………………

Thời gian thực tập: ………………………………………………………………….

**NỘI DUNG NHẬN XÉT:**

*Đà Nẵng, ngày… tháng…năm…*

**Xác nhận của cơ quan, đơn vị thực tập**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)